TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2025/HS-PT
Ngày: 13 tháng 8 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Bích Liễu;

Bà Trần Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Ngô Thị Trúc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Ánh Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thành L do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 296/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa).

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN THÀNH L, sinh ngày: 25/6/2004, tại tỉnh Khánh Hòa, Giới tính: Nam;
Nơi cư trú: X, phường S, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (Nay là: X, phường TT, tỉnh Khánh Hòa).
Chỗ ở hiện nay: đường V, xã D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa (Nay là: Số A đường V, xã Đ, tỉnh Khánh Hòa).
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc Th và bà Phan Thị Nh; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Đinh Thị R, sinh năm 1953 (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo*:

1. Ông Trần Thế T, sinh năm: 1972;
Nơi cư trú: T, phường H, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là T phường BT, tỉnh Khánh Hòa).

2. Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1973;
Nơi cư trú: X, phường S, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là số X, phường TT, tỉnh Khánh Hòa).

3. Ông Trần Quốc Th, sinh năm: 1975;
Nơi cư trú: X, phường S, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường TT, tỉnh Khánh Hòa).

4. Bà Trần Thị Ngọc T2, sinh năm: 1976;
Nơi cư trú: V, phường N, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là V, phường TT, tỉnh Khánh Hòa).

5. Bà Trần Thị H2, sinh năm: 1980;
Nơi cư trú: P, phường S, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là số P, phường Tây T, tỉnh Khánh Hòa).

6. Bà Trần Thị Thanh Tr, sinh năm: 1983;
Nơi cư trú: G, phường X, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là số G, phường T, tỉnh Khánh Hòa).

7. Bà Trần Thị Th2, sinh năm: 1985;
Nơi cư trú: Đ, phường N, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là Đ, phường TT, tỉnh Khánh Hòa).

Do Ông Đỗ Công Ph, sinh năm: 1971; Là người đại diện theo ủy quyền
Nơi cư trú: X, phường S, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (nay là X, phường TT, tỉnh Khánh Hòa).

Ngoài ra, còn có người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị; Không liên quan đến kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 27 tháng 11 năm 2022, Nguyễn Thành L chưa có giấy phép lái xe mô tô trên 50cm^3, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N2 – 293.45 lưu thông trên đường X, phường S, thành phố T (Nay là phường

TT, tỉnh Khánh Hòa). Khi đến khu vực trước trường Trung học cơ sở P1; L điều khiển xe đi không đúng làn đường, thiếu chú ý quan sát, lấn sang trái tông vào bà Đinh Thị R đang điều khiển xe đạp theo hướng ngược chiều, gây ra tai nạn giao thông, làm bà R ngã xuống đường. Sau khi gây tai nạn, L điều khiển xe bỏ chạy nhằm trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả: bà Đinh Thị R bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa và tử vong lúc 17 giờ 25 phút ngày 27 tháng 11 năm 2022.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 47/GĐHS-TTPY ngày 06/02/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Đinh Thị R là do "Chấn thương sọ não".

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 296/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa), đã quyết định:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 26/12/2024, bị cáo Nguyễn Thành L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

- Ngày 26/12/2024, đại diện hợp pháp của bị hại gồm Trần Thị Ngọc H, Trần Thế T, Trần Quốc Th, Trần Thị Ngọc T2, Trần Thị H2, Trần Thị Thanh Tr, Trần Thị H2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Nguyễn Thành L được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội giống với bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo. Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L và đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Thị R là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260 BLHS xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Bị cáo không có giấy phép lái xe, vẫn điều khiển xe tham gia giao thông, gây ra tai nạn là chết người, điều khiển xe bỏ trốn. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị R. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 296/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa). Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo ăn năn hối cải, mong được xem xét hoàn cảnh của bị cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn Thành L và đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị R kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống với bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 04 giờ 45 phút ngày 27 tháng 11 năm 2022, tại khu vực trước trường Trung học cơ sở P1, Nguyễn Thành L không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N2 – 293.45 đi không đúng làn đường, thiếu chú ý quan sát, lấn sang trái, tông vào xe đạp do bà Đinh Thị R điều khiển đang đi ngược chiều với L, xảy ra tai nạn giao thông. Sau khi gây tai nạn, L điều khiển xe bỏ chạy nhằm trốn tránh trách nhiệm. Hậu quả: Bà Đinh Thị R bị thương nặng và tử vong.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với 02 tình tiết định khung tăng nặng "Không có giấy phép lái xe" và "Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm" theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L thể hiện ý thức bất chấp pháp luật, đã xâm phạm an toàn công cộng, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng sức khỏe của nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại về dân sự; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đã xem xét điều kiện hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Thành L là mức thấp nhất của khung hình phạt (03 năm – 10 năm), phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thành L thực hiện hành vi phạm tội với 02 tình tiết định khung tăng nặng, thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới mà chỉ nêu hoàn cảnh gia đình (đã được xem xét ở giai đoạn sơ thẩm) để làm căn cứ xem giảm nhẹ hình phạt là không phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí, đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm a, đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành L và đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Thị R;

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 296/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Khánh Hòa) về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: điểm a, c khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 13 tháng 8 năm 2025).

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa (PV06);
- TAND Khu vực 1- Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1- Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Bách